TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2019/QĐST-HNGĐ	*Trần Đề, ngày 23 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Mộng T**, sinh năm 1996.
Địa chỉ cư trú: Số 231, ấp Q, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.
Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1990.
Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Mộng T và ông Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mộng T và ông Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Mộng T và ông Nguyễn Văn B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 116, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã Thạnh Thới An, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 29/10/2014 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2 Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Mộng T và ông Nguyễn Văn B thống nhất xác định có một con chung là Nguyễn Ngọc B Y, sinh ngày 29-4-2015. Hiện Nguyễn Ngọc B Y đang sống chung với bà Nguyễn Thị Mộng T. Bà Nguyễn Thị Mộng T và ông Nguyễn Văn B thống nhất thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc B Y, sinh ngày 29-4-2015 cho bà Nguyễn Thị Mộng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên.

- Ông Nguyễn Văn B không phải cấp dưỡng cho con chung.

- Ông Nguyễn Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Ông Nguyễn Văn B không được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của bà Nguyễn Thị Mộng T.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Mộng T và ông Nguyễn Văn B thống nhất xác định không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mộng T thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005787 ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Mộng T số tiền số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Nguyễn Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- UBND xã T T;
- P. KTNV&THA (TAND tỉnh Sóc Trăng);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thái Ngọc